

Số: **886** /QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày **31** tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Quản lý môi trường y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế Tiền Giang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Quyết định số 5083/QĐ-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý môi trường y tế thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Quản lý môi trường y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Tiền Giang (có Danh mục kèm theo);

Nội dung chi tiết của các thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 5083/QĐ-BYT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Giao Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính tại đơn vị theo đúng quy định đối với những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của đơn vị mình.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*th*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KS TTHC);
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PVP Lê Văn Hùng,  
P. KSTTHC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT (Hiệu) *th*

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Trần Văn Dũng*



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ  
MÔI TRƯỜNG Y TẾ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA SỞ Y TẾ TỈNH TIỀN GIANG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2020  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)*

**1. Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt  
khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế - 1.002944**

**a) Thời hạn giải quyết**

03 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ.

**b) Địa điểm thực hiện**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tiền Giang (quầy số 9), địa chỉ:  
Số 377, Hùng Vương, xã Đạo Thạnh, TP Mỹ Tho, Tiền Giang;

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính  
công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3.

**c) Phí, lệ phí**

300.000 đồng

**d) Căn cứ pháp lý**

- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005.

- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6  
năm 2006.

- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007.

- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11  
năm 2007.

- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch  
số 28/2018/QH14 ngày 15 tháng 6 năm 2018.

- Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ  
về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia  
dụng và y tế.

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính  
phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh  
thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

- Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ  
trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí  
trong lĩnh vực y tế.



**đ) Quy trình nội bộ, quy trình liên thông và quy trình điện tử: 24 giờ**

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức ( <i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i> )	Trung tâm phục vụ Hành chính công	03 giờ
2	Giải quyết hồ sơ ( <i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i> )	Phòng Nghiệp vụ	12 giờ
3	Ký duyệt hồ sơ	Giám đốc Sở	04 giờ
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển cán bộ đăng Web	Văn phòng Sở	05 giờ

**2. Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm - 1.002467**

**a) Thời hạn giải quyết**

03 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ.

**b) Địa điểm thực hiện**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tiền Giang (quầy số 9), địa chỉ: Số 377, Hùng Vương, xã Đạo Thạnh, TP Mỹ Tho, Tiền Giang;

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3.

**c) Phí, lệ phí**

300.000 đồng

**d) Căn cứ pháp lý**

- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005.

- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006.

- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007.

- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007.

- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch số 28/2018/QH14 ngày 15 tháng 6 năm 2018.



- Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

- Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.

**d) Quy trình nội bộ, quy trình liên thông và quy trình điện tử: 24 giờ**

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức <i>(trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến)</i>	Trung tâm phục vụ Hành chính công	03 giờ
2	Giải quyết hồ sơ <i>(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)</i>	Phòng Nghiệp vụ	12 giờ
3	Ký duyệt hồ sơ	Giám đốc Sở	04 giờ
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển cán bộ đăng Web	Văn phòng Sở	05 giờ

